

PHƯƠNG PHÁP ĐÀO TẠO CÁC “KỸ NĂNG MỀM” HIỆU QUẢ CHO SINH VIÊN KHOA NGOẠI NGỮ TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH THÔNG QUA “ĐI THỰC TẾ - TRẢI NGHIỆM”

ThS. LẠI THỊ MỸ HƯƠNG

Trường Đại học Quảng Bình

1. Đặt vấn đề

Ngày nay, trong bối cảnh nền kinh tế đất nước đang ngày càng phát triển và hội nhập sâu rộng thì yêu cầu của các nhà tuyển dụng đối với người lao động được đặt ra ngày càng khắt khe. Những yêu cầu đó không chỉ bó hẹp trong phạm vi kiến thức chuyên ngành mà còn bao gồm cả kinh nghiệm công tác, kỹ năng sống, sự nhanh nhạy trong xử lý công việc, cũng như sử dụng thành thạo ngoại ngữ và công nghệ thông tin... Chính vì thế, yêu cầu đặt ra đối với sinh viên là bên cạnh việc không ngừng trau dồi kiến thức chuyên môn, ngoại ngữ, công nghệ thông tin thì còn phải quan tâm đến việc học tập và hoàn thiện các kỹ năng mềm của bản thân.

Kỹ năng mềm đóng vai trò quan trọng đối với sinh viên trong môi trường công việc ngày nay ở thời đại toàn cầu hóa. Sinh viên có thể học được những kỹ năng mềm không chỉ trong các buổi học được thiết kế riêng mà còn thông qua việc tổ chức các chuyến đi thực tế - trải nghiệm.

Trong bài viết này sẽ trình bày một phương pháp đào tạo các kỹ năng “mềm” thông qua việc tổ chức các chuyến đi thực tế - trải nghiệm cho các em sinh viên Khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Quảng Bình.

2. Nội dung

2.1. Khái niệm và tầm quan trọng của kỹ năng mềm

“Kỹ năng mềm” (soft skills) là thuật ngữ liên quan đến trí tuệ xúc cảm (EQ) dùng để chỉ các kỹ năng quan trọng trong cuộc sống con



người, liên quan đến việc hòa mình vào sống, tương tác với xã hội, cộng đồng, tập thể, tổ chức, gồm kỹ năng giao tiếp, lãnh đạo, làm việc theo nhóm, kỹ năng quản lý thời gian, thư giãn, vượt qua khủng hoảng, sáng tạo và đổi mới... (theo Wikipedia).

“Kỹ năng mềm” chủ yếu là những kỹ năng thuộc về tính cách con người, không mang tính chuyên môn, không thể sờ nắm, không phải là kỹ năng cá tính đặc biệt. Những kỹ năng “cứng” ở nghĩa trái ngược thường xuất hiện trên bản lý lịch - khả năng học vấn, kinh nghiệm và sự thành thạo về chuyên môn.

Như vậy, “kỹ năng cứng” thì mỗi sinh viên theo học một chuyên môn nhất định là khác nhau, nhưng “kỹ năng mềm” thì ngành nghề nào cũng cần đến.

Thực tế cho thấy người thành đạt chỉ có 25% là do những kiến thức chuyên môn, 75%

còn lại được quyết định bởi những kỹ năng mềm họ được trang bị” - Wikipedia. Muốn đạt được thành công trong cuộc sống và sự nghiệp, bạn phải hội tụ đủ kỹ năng chuyên môn (kỹ năng cứng) và kỹ năng mềm. Nếu sở hữu được các kỹ năng mềm chuyên nghiệp, bạn sẽ đóng góp lớn vào sự thành công của một doanh nghiệp. Vì lý do này, các nhà tuyển dụng rất coi trọng kỹ năng mềm và xem đây là một trong những yêu cầu tuyển dụng quan trọng. Như vậy, cuộc sống hiện đại với môi trường làm việc ngày càng năng động, nhiều sức ép và tính cạnh tranh thì kỹ năng mềm là một yếu tố không thể thiếu, đặc biệt với người trẻ.

2.2. Đào tạo các “kỹ năng mềm” thông qua đi thực tế, trải nghiệm

2.2.1. Vai trò của việc đi thực tế trải nghiệm đối với sinh viên

Học tập từ thực tế có cả mục đích nhận thức và mục đích khuyến khích. Những khái niệm trừu tượng sẽ có ý nghĩa nếu sinh viên nhận thấy rằng họ trở nên hữu ích khi mô tả và hiểu được những hiện tượng “thực tế đời thường”. Trên thực tế hoạt động học tập, kinh nghiệm khi đi thực tế sẽ khuấy động những câu hỏi trong đầu sinh viên và dẫn đến học tập tích cực với các môn lý luận hơn. Và quan trọng nhất là kinh nghiệm thực tế có thể gắn kết học tập, tư duy và hành động. Những kinh nghiệm đi thực tế sẽ không chỉ cô vũ sinh viên học những nội dung có trong học phần hiện tại mà còn tăng sự thích thú nội tại của sinh viên khiến họ muốn học tập sâu hơn. Kết quả của học tập thực tế là sinh viên được học cả khái niệm trong nội dung bài giảng lẫn mối quan hệ giữa khái niệm và con người: họ học được cả chiến lược học tập lẫn những chiến lược giải quyết những tình huống xã hội.

Đi thực tế - trải nghiệm là một phương pháp học hiệu quả và hữu ích đối với sinh viên. Với phương pháp này, sinh viên có cơ hội viếng thăm những danh lam thắng cảnh của đất nước, các em sẽ phát triển được tình yêu quê hương xứ sở, học được những phong tục, tập quán, nét văn hóa của dân tộc. Qua quá trình

chuẩn bị, tổ chức các tour, mối quan hệ xã hội giữa các thành viên trong lớp được cải thiện, thân thiện, đoàn kết, các em học được cách sống vì cộng đồng. Đặc biệt, phương pháp này giúp cho sinh viên phát triển được các kỹ năng mềm cơ bản như: Kỹ năng tư duy sáng tạo; Kỹ năng quan sát; Kỹ năng chia sẻ trách nhiệm; Kỹ năng làm việc nhóm; Kỹ năng giao tiếp, ứng xử, giải quyết xung đột; Kỹ năng thuyết trình bằng ngoại ngữ; Kỹ năng tự kiểm tra - đánh giá.

2.2.2. Cách thức tổ chức các chuyến đi thực tế - trải nghiệm

Chuẩn bị cho một chuyến đi thực tế là một khâu rất quan trọng. Quá trình chuẩn bị với các thao tác nghiệp vụ sẽ giúp các em sinh viên tự tin đồng thời phát triển được các kỹ năng nêu trên. Quá trình đó bao gồm các hoạt động sau đây:

- Lập tuyến đi thực tế - trải nghiệm
- + Các nhóm tiến hành tìm địa điểm đi, thiết lập lộ trình tour.
- + Lên chương trình tham quan.
- + Lên bảng kinh phí dự trù.
- + Gửi lại cho giáo viên để xin ý kiến.
- + Giáo viên xem xét, chọn chương trình khả thi nhất để tiến hành.
- Chuẩn bị cho chuyến đi thực tế - trải nghiệm

Việc chuẩn bị tốt cho một chuyến đi cũng có tầm quan trọng không nhỏ, góp phần vào thành công của chuyến tham quan nói chung và hình thành nên các kỹ năng cần thiết cho các em nói riêng. Để chuẩn bị các em sinh viên và giáo viên cần làm các bước sau: Phân loại chuyến tham quan du lịch: Ngắn “nửa ngày” hay “nhiều ngày” (từ hai ngày trở lên). Tổng kết số lượng người trong đoàn, thu lệ phí tham quan. Chia nhóm để tiến hành khâu chuẩn bị. Ví dụ nhóm 1 thu tiền, nhóm 2 mua thức ăn, nhóm 3 chuẩn bị bát, giấy, khăn ăn, nhóm 4 chịu trách nhiệm thu dọn vệ sinh môi trường, nhóm 5 thuyết trình các điểm tham quan..., bầu trưởng đoàn, phó đoàn, thủ quỹ... Kiểm tra sự sẵn sàng của các dịch vụ, đặc biệt là các

dịch vụ vận chuyển, ăn uống, giải trí... Chuẩn bị những giấy tờ cần thiết (chú ý tới giấy phép tham quan, chụp ảnh ở những đối tượng tham quan được quy định). Chuẩn bị tiền thanh toán, mua vé... và chuẩn bị cả đồ uống dọc đường... Chuẩn bị nhóm thuyết minh về tuyến điểm tham quan sắp thực hiện. Thông báo lên email của lớp cũng như in bảng chương trình để gửi cho người lái xe. Thông báo việc chuẩn bị trang phục phù hợp với địa điểm du lịch, với các đối tượng tham quan khác nhau và các phương tiện có thể sử dụng cho chuyến tham quan du lịch. Chẳng hạn, đoàn sẽ tham quan các đình, đền, chùa, lăng tẩm, nơi trang trọng... cần thông báo cho các em mặc trang phục chỉnh tề phù hợp với phong tục tập quán dân tộc và địa phương. Những nơi có thể hoặc không thể chụp ảnh lưu niệm quay camera cũng cần thông báo. Nếu đoàn sẽ đi thăm các hang động, rừng, suối, địa đạo, làng quê... cần chú ý tới giày dép, đèn pin, mũ nón, kính râm, ô dù, thuốc chống côn trùng... Đồng thời thông báo nội quy, kỷ luật trong suốt chuyến đi.

3. Một số khó khăn trong việc tổ chức đi thực tế và những kiến nghị góp phần phát triển việc tổ chức các chuyến đi thực tế cho các em sinh viên Khoa Ngoại ngữ

3.1. Khó khăn

Tổ chức hoạt động đi thực tế trải nghiệm là hoạt động bổ ích đối với sinh viên hiện nay. Tuy vậy, việc tổ chức sẽ bắt gặp những khó khăn nhất định.

Đầu tiên là tâm lý một số giảng viên có thể e dè khi hướng dẫn sinh viên đi thực tế vì phải mất thời gian làm kế hoạch thông qua Bộ môn - cấp Khoa - Trường. Thời gian hướng dẫn sinh viên đi thực tế bỏ ra khá nhiều như phải đi tiền trạm liên hệ trước địa điểm đến thực tế, rồi sắp đặt mọi việc ổn định tại điểm thực tế trước mới dẫn sinh viên đi thực tế, bên cạnh tốn khá nhiều chi phí cá nhân... Đặc biệt là lo ngại sẽ có sự cố không mong muốn xảy đến ví dụ tai nạn, sinh viên ốm đột xuất...

Bên cạnh đó nguồn kinh phí nhà trường cấp cho các chuyến đi thực tế cho sinh viên có

thể rất hạn chế hoặc không có, gây khó khăn cho vấn đề tổ chức những chuyến đi học tập thực tế, kiến tập. Bên cạnh sinh viên đa phần từ các tỉnh lên học nên rất đắn đo khi chi tiền đi tham gia thực tế.

Hầu hết sinh viên đều thiếu và yếu về các kỹ năng trong quá trình đi thực tế, đặc biệt là kỹ năng quan sát, giải quyết xung đột trong quá trình thực tế, kỹ năng chia sẻ trách nhiệm, kỹ năng tự kiểm tra - đánh giá...

3.2. Kiến nghị

Giảng viên phải ngoài khả năng giảng dạy còn có lòng nhiệt thành. Phải biết không ngừng cập nhật thông tin mới và biết vận dụng nó vào công tác giảng dạy của mình. Có như vậy, giảng viên mới có thể giúp sinh viên tích cực, chủ động, phát huy khả năng sáng tạo trong quá trình học tập. Các giáo viên bộ môn đặc biệt là các giáo viên cổ vấn nên cố gắng kết hợp để tổ chức thêm nhiều chuyến tham quan cho các em tiếp cận thực tế, đồng thời sẽ học được các kỹ năng mềm cần thiết.

Lập kế hoạch gửi lên Ban Giám hiệu nhà trường và Ban Chủ nhiệm Khoa có chế độ hỗ trợ một phần kinh phí cho các chuyến đi tham quan nhằm bày tỏ sự quan tâm, động viên sinh viên của khoa (ví dụ như kinh phí làm tắm băng rôn, hỗ trợ một ít kinh phí đi lại...). Các giáo viên trưởng đoàn nên được nhà trường xác nhận và hỗ trợ về thời gian khi dẫn đoàn tham quan.

Các giảng viên cần thường xuyên trao đổi, hướng dẫn, cung cấp cho sinh viên những kỹ năng và phương pháp học từ thực tế. Sinh viên chỉ biết nhận nhiệm vụ là hoàn thành các đề tài nghiên cứu văn hóa mà giảng viên giao, bằng cách tham gia chuyến đi thực tế mà chưa biết phải làm việc như thế nào để hoàn thành đề tài qua đi thực tế một cách tốt nhất. Đồng thời cán bộ các lớp thực sự phải phát huy vai trò của mình trong việc tham mưu cho giảng viên thiết kế nhóm, tự quản và thúc đẩy các hoạt động nhóm...

4. Kết luận

Đi thực tế - trải nghiệm - một phương pháp

(Xem tiếp trang 88)

PHƯƠNG PHÁP ĐÀO TẠO... (Tiếp theo trang 83)

đào tạo các kỹ năng “mềm” hiệu quả cho sinh viên, bởi vì đi thực tế còn là cách giúp sinh viên tìm hiểu những vấn đề lý luận trong sách vở, những lý thuyết đã học, được cụ thể hóa trong thực tiễn như thế nào. Sau mỗi chuyến đi sinh viên sẽ lấp đầy những khoảng trống kiến thức của mình, có nghĩa là sinh viên của chúng ta còn có được những bài học ngoài sách vở, quan

trọng hơn cả là các em đã học được sự hình thành các kỹ năng mềm cần thiết, xây dựng được mô hình năng lực ASK (kiến thức, kỹ năng và thái độ tích cực) - một thứ hành trang sẽ theo các em trong suốt cuộc đời, giúp cho các em luôn sáng tạo để có thể hội nhập, thích nghi và trở thành những nhà chuyên nghiệp trong tương lai ■

Tài liệu tham khảo:

1. Trương Tử Nhân, *Thực hành hướng dẫn du lịch*, Nxb Đại học Kinh tế quốc dân.
2. Đinh Trung Kiên, *Nghệ thuật hướng dẫn du lịch*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
3. Nguyễn Văn Lê, *Văn hóa đạo đức trong giao tiếp ứng xử xã hội*, Nxb Văn hoá Thông tin.
4. Nguyễn Văn Đính và Phạm Hồng Chương, *Hướng dẫn du lịch*, Nxb Thống kê.
5. Trần Bá Hoàng (2007), *Đổi mới phương pháp dạy học, chương trình và sách giáo khoa*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội, năm 2007.